*Mẫu số 16-HS**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN.........................(1)**  **–––––––––––––––**  Số:*....*/*.....*(2)/QĐ-TA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––**  *..........*, *ngày..... tháng..... năm......* |

**QUYẾT ĐỊNH  
ÁP DỤNG THỦ TỤC RÚT GỌN**

**CHÁNH ÁN (PHÓ CHÁNH ÁN) TÒA ÁN (3)..............................**

Căn cứ các điều 44, 456 và 457 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm)thụ lý số:(4) ………….….có đủ các điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo quy định tại Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm)thụ lý số:(5) ………………………………………………………………..…….….

**Điều 2**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ra Quyết định cho đến khi kết thúc việc xét xử phúc thẩm trừ trường hợp có Quyết định khác hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn.

**Điều 3**

Quyết định này có thể bị khiếu nại theo quy định tại khoản 5 Điều 457 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * - (7).........................;   - Lưu hồ sơ vụ án. | **(6).................**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 16-HS:***

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/QĐ-TA).

(4) và (5) trường hợp thụ lý sơ thẩm thì ghi số:…/…/TLST-HS ngày…tháng…năm…; trường hợp thụ lý phúc thẩm thì ghi số:…/…/TLPT-HS ngày…tháng…năm….

(6) nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN”**; nếu là Phó Chánh án được phân công giải quyết, xét xử vụ án hình sự thì ghi “**PHÓ CHÁNH ÁN”**; nếu là Phó Chánh án được Chánh án ủy quyền thì ghi “**KT. CHÁNH ÁN**

**PHÓ CHÁNH ÁN”**.

(7) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can (bị cáo), người đại diện của bị can (bị cáo), người bào chữa.